

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2014/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 22 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND
ngày 05/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về chính sách hỗ trợ
kinh phí đào tạo và thu hút nguồn nhân lực của tỉnh Cà Mau**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân,
Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ về đào
tạo, bồi dưỡng công chức;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về
kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2011/TT-BNV ngày 25/01/2011 của Bộ Nội vụ
hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày
05/3/2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức;

Căn cứ Thông tư số 139/2010/TT-BNV ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính
quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành
cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND ngày 05/12/2013 của Hội đồng
nhân dân tỉnh Cà Mau về chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo và thu hút nguồn nhân
lực của tỉnh Cà Mau;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 355/SNV-ĐT ngày
29/4/2014 và Báo cáo thẩm định số 63/BC-STP ngày 01/4/2014 của Giám đốc Sở
Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định chi tiết và hướng dẫn
thi hành Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND ngày 05/12/2013 của Hội đồng nhân
dân tỉnh Cà Mau về chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo và thu hút nguồn nhân lực
của tỉnh Cà Mau”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 23/2012/QĐ-UBND ngày 06/11/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐND ngày 12/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo và thu hút nguồn nhân lực của tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Bộ Nội vụ (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công TTĐT Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- NC (H) 20/5;
- Chuyên viên các khối (VIC);
- Lưu: VT. Tr 08/5.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Thành Tươi

QUY ĐỊNH

**Chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND
ngày 05/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về chính sách
hỗ trợ kinh phí đào tạo và thu hút nguồn nhân lực của tỉnh Cà Mau**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 12 /2014/QĐ-UBND
ngày 22/tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Đối tượng áp dụng

1. Là những đối tượng được quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Điều 1, Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND ngày 05/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo và thu hút nguồn nhân lực của tỉnh Cà Mau (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND ngày 05/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh).

2. Các đối tượng được cử đi đào tạo bằng ngân sách của tỉnh không thuộc đối tượng được thu hút theo quy định tại Khoản 3, Điều 1, Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND ngày 05/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Công chức, viên chức đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị trong tỉnh Cà Mau không thuộc đối tượng thu hút theo Quy định này.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND ngày 05/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo và thu hút nguồn nhân lực của tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Mức hỗ trợ kinh phí đào tạo, khuyến khích đào tạo và hỗ trợ thu hút

Mức hỗ trợ kinh phí đào tạo, hỗ trợ khuyến khích đào tạo và hỗ trợ thu hút nguồn nhân lực thực hiện theo quy định tại Khoản 4, Khoản 5 và Khoản 6, Điều 1, Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND ngày 05/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 4. Thẩm quyền quyết định cử đi đào tạo

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cử đi đào tạo sau đại học đối với:

a) Công chức, viên chức thuộc và trực thuộc các sở, ban, ngành tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Các hội được giao biên chế cấp tỉnh;

c) Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quyết định cử đi đào tạo đối với cán bộ, công chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập; các hội được giao biên chế cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã.

3. Đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo trong nước, ngoài nước theo các chương trình, đề án của Trung ương, thẩm quyền cử đi đào tạo thực hiện theo quy định của chương trình, đề án.

4. Đối với cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan Đảng, đoàn thể, ngành dọc, lực lượng vũ trang do Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền cử đi đào tạo theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của ngành.

5. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức tự đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, không thuộc đối tượng được hỗ trợ kinh phí đào tạo của tỉnh thì Thủ trưởng cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ, công chức, viên chức ra quyết định cử đi đào tạo.

6. Tất cả cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 4 Điều này phải nằm trong kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 5. Thẩm quyền quyết định việc hỗ trợ khuyến khích đào tạo

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc hỗ trợ khuyến khích đào tạo đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc và trực thuộc các sở, ban, ngành, đảng, đoàn thể cấp tỉnh; lực lượng vũ trang; các cơ quan thuộc ngành dọc; các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các hội được giao biên chế cấp tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quyết định việc hỗ trợ khuyến khích đào tạo đối với cán bộ, công chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập; các hội được giao biên chế cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã.

3. Đối tượng được hỗ trợ khuyến khích đào tạo phải thuộc Danh mục ngành nghề, lĩnh vực tính cần thu hút do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND ngày 05/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 6. Thẩm quyền tiếp nhận đối tượng thu hút

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tiếp nhận đối với người có học hàm, học vị: Giáo sư, Giáo sư - Tiến sĩ, Phó Giáo sư, Phó Giáo sư - Tiến sĩ; Tiến sĩ, Thạc sĩ; Bác sĩ, Dược sĩ chuyên khoa cấp II; Bác sĩ, Dược sĩ chuyên khoa cấp I về công tác tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; các đơn vị sự nghiệp công lập; các hội được giao biên chế.

2. Giám đốc Sở Nội vụ quyết định tiếp nhận đối với người có bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy về công tác tại các xã, thị trấn trong tỉnh Cà Mau; tiếp nhận người có trình độ cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp ngành sư phạm và những người có bằng đại học khác hệ chính quy về công tác tại các xã khó khăn do Ủy ban nhân dân tỉnh quy định; tiếp nhận người có bằng tốt nghiệp trên đại học, đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp về công tác tại các cơ quan, đơn vị theo danh mục ngành nghề, lĩnh vực đặc thù do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; tiếp nhận sinh viên của tỉnh Cà Mau tốt nghiệp chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành nghề, lĩnh vực, địa bàn tỉnh cần thu hút theo danh mục do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

3. Đối với việc tiếp nhận đối tượng thu hút về công tác tại các cơ quan thuộc ngành dọc; lực lượng vũ trang do Thủ trưởng cơ quan quản lý cán bộ, công chức của ngành ra quyết định tiếp nhận, trên cơ sở danh mục những ngành nghề, lĩnh vực cơ quan, đơn vị cần thu hút đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Điều 7. Thời gian được hỗ trợ kinh phí đào tạo

Thời gian hỗ trợ kinh phí đào tạo được tính từ khi nhập học chính thức theo thông báo của cơ sở đào tạo cho đến thời điểm có quyết định công nhận tốt nghiệp hoặc có giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời theo quy định của cơ sở đào tạo.

Chương II XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO VÀ THU HÚT NGUỒN NHÂN LỰC

Điều 8. Xây dựng kế hoạch đào tạo hàng năm

1. Chậm nhất ngày 01 tháng 10 hàng năm, các sở, ban, ngành tỉnh; các cơ quan Đảng, đoàn thể; các cơ quan thuộc ngành dọc; lực lượng vũ trang; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ quy hoạch nguồn nhân lực của từng cơ quan, đơn vị, địa phương được phê duyệt; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo từng giai đoạn, lập kế hoạch đào tạo cán bộ, công chức, viên chức hàng năm gửi về Thường trực Hội đồng Đào tạo nhân lực thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Cà Mau giai đoạn 2011 - 2020 (say đây gọi chung là Thường trực Hội đồng Đào tạo tỉnh) để tổng hợp.

2. Thường trực Hội đồng Đào tạo tỉnh tổng hợp kế hoạch đào tạo cán bộ, công chức, viên chức trong tỉnh thông qua Hội đồng nhân lực thực hiện Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Cà Mau giai đoạn 2011 - 2020 cho ý kiến, đề trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Căn cứ Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hàng năm và quy định về thẩm quyền cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức thực hiện theo quy trình.

Điều 9. Quy trình cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo sau đại học

1. Đối với cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo sau đại học thuộc và trực thuộc các sở, ban, ngành tỉnh; các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các hội được giao biên chế cấp tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nộp hồ sơ đề nghị cử đi học tại Sở Nội vụ để thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cử đi học. Thành phần hồ sơ nộp tại Sở Nội vụ gồm có:

a) Văn bản đề nghị cử đi học của cơ quan trực tiếp quản lý công chức, viên chức (01 bản chính);

b) Giấy báo trúng tuyển (01 bản sao);

c) Sơ yếu lý lịch của công chức, viên chức mẫu 1a (01 bản chính);

d) Quyết định bổ nhiệm vào ngạch công chức, viên chức hoặc quyết định bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý (01 bản sao có chứng thực);

đ) Bản cam kết tiếp tục thực hiện nhiệm vụ sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 03 lần thời gian đào tạo theo mẫu 1b (01 bản chính).

2. Đối với công chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập; các hội được giao biên chế cấp huyện; cán bộ, công chức cấp xã nộp hồ sơ đề nghị cử đi học tại Phòng Nội vụ huyện, thành phố để thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố quyết định cử đi đào tạo. Thành phần hồ sơ theo như quy định tại Khoản 1 Điều này.

3. Đối với những trường hợp cử đi học theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này, thời gian Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp là 05 ngày làm việc; thời gian Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xem xét quyết định cử đi đào tạo là 05 ngày làm việc.

4. Đối với cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan Đảng, đoàn thể; các cơ quan thuộc ngành dọc; lực lượng vũ trang nộp hồ sơ cử đi đào tạo theo phân cấp quản lý hoặc quy định của ngành.

Điều 10. Thu hút nguồn nhân lực

1. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan xây dựng danh mục những ngành nghề, lĩnh vực, địa bàn cần thu hút và danh mục ngành nghề, lĩnh vực đặc thù về tính công tác theo từng giai đoạn, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc, các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xác định danh sách các xã khó khăn để thu hút các đối tượng theo quy định tại Điểm c, Khoản 3, Điều 1, Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND ngày 05/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 11. Quy trình thực hiện thu hút nguồn nhân lực

1. Đối với đối tượng quy định tại Điểm a, Điểm b, Điểm c, Điểm đ, Khoản 3, Điều 1, Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND ngày 05/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh: nộp hồ sơ tại Sở Nội vụ tỉnh Cà Mau. Giám đốc Sở Nội vụ căn cứ vào danh mục những ngành nghề, lĩnh vực, địa bàn tỉnh cần thu hút và danh mục ngành nghề, lĩnh vực đặc thù, ra quyết định tiếp nhận về công tác tại các cơ quan, đơn vị có nhu cầu. Thành phần hồ sơ nộp tại Sở Nội vụ gồm có:

- a) Đơn đề nghị tiếp nhận về công tác tại tỉnh Cà Mau theo mẫu 2a (01 bản chính);
- b) Văn bản đồng ý tiếp nhận của cơ quan có nhu cầu thu hút (01 bản chính);
- c) Sơ yếu lý lịch cán bộ, công chức theo mẫu 2c của Bộ Nội vụ (01 bản chính);
- d) Giấy khai sinh (01 bản sao);
- đ) Giấy khám sức khỏe (01 bản chính);
- e) Bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng ngành sư phạm, đại học, sau đại học (01 bản sao có chứng thực);
- g) Bản cam kết về công tác tại tỉnh Cà Mau từ 05 năm trở lên theo mẫu 2b (01 bản chính).

2. Đối với đối tượng quy định tại Điểm d, Khoản 3, Điều 1, Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND ngày 05/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh, nộp hồ sơ tại Sở Nội vụ tỉnh Cà Mau. Giám đốc Sở Nội vụ căn cứ vào kế hoạch thu hút nguồn nhân lực của tỉnh, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tiếp nhận về tỉnh Cà Mau công tác sau khi đã thông qua Hội đồng kiểm tra sát hạch và kết quả đạt yêu cầu. Thành phần hồ sơ theo như quy định tại Khoản 1 Điều này.

3. Đối với những trường hợp thu hút về công tác tại các cơ quan Đảng, đoàn thể; các cơ quan thuộc ngành dọc; lực lượng vũ trang thực hiện việc tiếp nhận, phân công công tác theo quy định của ngành.

Chương III THỦ TỤC HỖ TRỢ KINH PHÍ ĐÀO TẠO, KHUYẾN KHÍCH ĐÀO TẠO, THU HÚT NGUỒN NHÂN LỰC

Điều 12. Thủ tục hỗ trợ kinh phí đào tạo

Các đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 1, Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND ngày 05/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh, phải có các thủ tục sau:

- 1. Quyết định cử đi đào tạo của cơ quan có thẩm quyền (01 bản sao có chứng thực).
- 2. Phiếu thu học phí của cơ sở đào tạo nếu có (01 bản chính).
- 3. Đối với các đối tượng được cử đi đào tạo đại học tập trung theo từng đợt phải có thông báo thời gian tập trung của cơ sở đào tạo (01 bản sao).

Điều 13. Thủ tục hỗ trợ khuyến khích đào tạo

Các đối tượng quy định tại Khoản 2, Điều 1, Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND ngày 05/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh, phải có các thủ tục sau:

1. Quyết định việc hỗ trợ khuyến khích đào tạo của cơ quan có thẩm quyền (01 bản chính).
2. Văn bản thống nhất cử đi đào tạo của cơ quan đang công tác (01 bản chính).
3. Bảng tốt nghiệp đại học, sau đại học (01 bản sao có chứng thực).
4. Bản cam kết về làm việc tại cơ quan đang công tác từ 07 năm trở lên theo mẫu 3a (01 bản chính).

Điều 14. Thủ tục hỗ trợ thu hút nguồn nhân lực

1. Các đối tượng quy định tại Điểm a, Điểm c, Điểm d, Điểm đ, Khoản 3, Điều 1, Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND ngày 05/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh, phải có các thủ tục sau:

- a) Quyết định tiếp nhận công tác của cơ quan có thẩm quyền (01 bản sao có chứng thực);
- b) Bảng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học, sau đại học (01 bản sao có chứng thực);
- c) Bản cam kết về công tác tại tỉnh Cà Mau từ 05 năm trở lên theo mẫu 2b (01 bản chính).

2. Đối với đối tượng quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 1, Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND ngày 05/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh, phải có các thủ tục sau:

- a) Giấy báo trúng tuyển kỳ thi đại học hệ chính quy (01 bản sao có chứng thực);
- b) Sổ hộ khẩu (01 bản sao có chứng thực);
- c) Phiếu thu học phí của cơ sở đào tạo (bản chính);
- d) Bảng điểm kết quả học tập từng năm học (01 bản chính);
- đ) Bản cam kết của sinh viên và gia đình sau khi tốt nghiệp về tình công tác từ 07 năm trở lên theo mẫu 3b (01 bản chính);
- e) Quyết định kết nạp vào Đảng (nếu có).

Điều 15. Nguồn kinh phí chi trả và cách thức chi trả

1. Kinh phí hỗ trợ đào tạo, hỗ trợ khuyến khích đào tạo và thu hút nguồn nhân lực được sử dụng từ nguồn ngân sách cấp tỉnh (kinh phí đào tạo được phân bổ hàng năm của tỉnh).

2. Kinh phí hỗ trợ đào tạo được chi trả như sau:

- a) Đối với cấp tỉnh: Sở Nội vụ trực tiếp chi trả kinh phí đào tạo cho cán bộ, công chức của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; công chức, viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập; các hội được giao biên chế cấp tỉnh; cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan thuộc khối Đảng, đoàn thể cấp tỉnh; ngành dọc; lực lượng vũ trang;

b) Đối với cấp huyện: Phòng Nội vụ trực tiếp chi trả kinh phí đào tạo cho cán bộ, công chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Hội đồng nhân dân huyện, thành phố; các cơ quan thuộc khối đảng, đoàn thể cấp huyện; công chức, viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập; các hội được giao biên chế cấp huyện; cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn; những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn;

c) Đối với đào tạo sau đại học: chi hỗ trợ kinh phí đào tạo lần đầu bằng 50% mức chi hỗ trợ theo quy định tại thời điểm có quyết định cử đi học của cơ quan có thẩm quyền, 50% mức chi kinh phí còn lại được cấp theo mức lương cơ sở tại thời điểm có quyết định tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời.

3. Kinh phí hỗ trợ khuyến khích đào tạo và thu hút nguồn nhân lực được chi trả như sau:

a) Sở Nội vụ chi trả cho các đối tượng được khuyến khích đào tạo quy định tại Điểm a, Điểm b, Khoản 2, Điều 1, Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND ngày 05/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh; các đối tượng thu hút quy định tại Điểm a, Điểm b, Điểm d, Điểm đ, Khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND ngày 05/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh và chi trả hỗ trợ một lần khi nhận công tác cho các đối tượng thu hút quy định tại Điểm c, Khoản 3, Điều 1, Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND ngày 05/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

b) Giao Ủy ban nhân dân huyện, thành phố dự toán kinh phí chi hỗ trợ ưu đãi hàng tháng thêm 50% theo hệ số lương cơ bản cho các đối tượng thu hút quy định tại Điểm c, Khoản 3, Điều 1, Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND ngày 05/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh và phân bổ cho các cơ quan, đơn vị có đối tượng được thu hút theo quy định.

4. Thời gian Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ chi trả hỗ trợ kinh phí đào tạo, hỗ trợ khuyến khích đào tạo, chi trả hỗ trợ một lần cho đối tượng thu hút nguồn nhân lực không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Điều 16. Bồi hoàn kinh phí đào tạo, khuyến khích đào tạo và thu hút nguồn nhân lực

1. Cơ quan có thẩm quyền chi hỗ trợ kinh phí đào tạo, hỗ trợ khuyến khích đào tạo, thu hút nguồn nhân lực có trách nhiệm thực hiện việc thu hồi kinh phí đào tạo, khuyến khích đào tạo và thu hút nguồn nhân lực đối với những trường hợp phải bồi hoàn kinh phí theo quy định.

2. Đối với những trường hợp đặc biệt, vì những lý do khách quan mà không thực hiện đúng thời gian công tác đã cam kết, không hoàn thành khoá đào tạo, Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định từng trường hợp cụ thể.

3. Kinh phí đào tạo, khuyến khích đào tạo, thu hút nguồn nhân lực được bồi hoàn phải nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Quy định chuyển tiếp

Đối với cán bộ, công chức, viên chức đang hưởng chế độ hỗ trợ kinh phí đào tạo theo Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐND ngày 12/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức chi hỗ trợ kinh phí đào tạo và thu hút nguồn nhân lực của tỉnh Cà Mau, nhưng đến ngày 01/01/2014 vẫn chưa hoàn thành khóa học hoặc chưa nhận bằng tốt nghiệp thì được hỗ trợ như sau:

1. Đối với đào tạo trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học: tiếp tục chi hỗ trợ kinh phí đào tạo theo mức quy định tại Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND ngày 05/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh cho đến khi tốt nghiệp ra trường.

2. Đối với các lớp đào tạo sau đại học: thực hiện đối trừ kinh phí đã nhận hỗ trợ đào tạo theo Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐND ngày 12/7/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh so với Nghị quyết số 21/2013/NQ-HĐND ngày 05/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh để chi hỗ trợ mức chênh lệch còn lại.

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Giám đốc Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư cân đối nguồn kinh phí để đảm bảo thực hiện việc đào tạo, khuyến khích đào tạo và thu hút nguồn nhân lực của tỉnh theo nội dung của Quy định này.

3. Giám đốc Sở Nội vụ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau, tổ chức, cá nhân có liên quan có văn bản phản ánh đến Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp, giải quyết hoặc xem xét, trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp với tình hình thực tế./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Thành Tươi

Ảnh màu
(4 x 6 cm)

SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

- 1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa):
- 2) Tên gọi khác:
- 3) Sinh ngày: tháng năm , Giới tính (nam, nữ):.....
- 5) Quê quán: Xã....., Huyện....., Tỉnh.....
- 6) Dân tộc: 7) Tôn giáo:
- 8) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....
(Số nhà, đường phố, thành phố; xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)
- 9) Nơi ở hiện nay:
(Số nhà, đường phố, thành phố; xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)
- 10) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng:
- 11) Ngày tuyển dụng: / / , Cơ quan tuyển dụng:
- 12) Chức vụ (chức danh) hiện tại:
(Về chính quyền hoặc đảng, đoàn thể, kể cả chức vụ kiêm nhiệm)
- 13) Công việc chính được giao:.....
- 14) Ngạch công chức (viên chức) : , Mã ngạch:
- Bậc lương: , hệ số: , Ngày hưởng / / , Phụ cấp chức vụ: , Phụ cấp khác:
- 15.1- Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào):
- 15.2- Trình độ chuyên môn cao nhất:
(TSKH, TS, ThS, cử nhân, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp; chuyên ngành)
- 15.3- Lý luận chính trị: 15.4- Quản lý nhà nước:
(Cao cấp, trung cấp, sơ cấp và tương đương) (Chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên, cán sự...)
- 15.5- Ngoại ngữ: 15.6- Tin học:
(Tên ngoại ngữ + Trình độ A, B, C, D...) (Trình độ A, B, C,...)
- 16) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: / / , Ngày chính thức: / /
- 17) Ngày tham gia tổ chức chính trị - xã hội:
(Ngày tham gia tổ chức: Đoàn, Hội, ... và làm việc gì trong tổ chức đó).
- 18) Ngày nhập ngũ: / / Ngày xuất ngũ: / / Quân hàm cao nhất:
- 19) Danh hiệu được phong tặng cao nhất:
(Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang, nhà giáo, thầy thuốc, nghệ sĩ nhân dân và ưu tú ...)
- 20) Sở trường công tác:
- 21) Khen thưởng:
(Hình thức cao nhất, năm nào)
- 22) Kỷ luật:
(Về đảng, chính quyền, đoàn thể hình thức cao nhất, năm nào)
- 23) Tình trạng sức khỏe: Cao: 1m , Cân nặng: (kg), Nhóm máu:
- 24) Là thương binh hạng: / , Là con gia đình chính sách:.....
(Con thương binh, con liệt sĩ, người nhiễm chất độc da cam Dioxin)
- 25) Số chứng minh nhân dân: , Ngày cấp: / / 26) Số sổ BHXH:

27) ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ, LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, NGOẠI NGỮ

[illegible]

Ghi chú: Hình thức đào tạo: Chính qui, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng .../ Văn bằng: TSKH, TS, ThS, Cử nhân, Kỹ sư ...

28) TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

[illegible]

29) ĐẶC ĐIỂM LỊCH SỬ BẢN THÂN

- Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì? Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (cơ quan, đơn vị nào, địa điểm, chức danh, chức vụ, thời gian làm việc ...):

- Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài (làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu ...?):

- Có thân nhân (Bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh chị em ruột) ở nước ngoài (làm gì, địa chỉ ...) ?

30) QUAN HỆ GIA ĐÌNH

a) Về bản thân: Bố, mẹ, vợ (hoặc chồng), các con, anh chị em ruột

[illegible]

b) Về bên vợ (hoặc chồng): Cha, mẹ, anh chị em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội ...

31) DIỄN BIẾN QUÁ TRÌNH LƯƠNG CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Tháng/năm:									
Ngạch/bậc:									
Hệ số lương:									

32) NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Người khai

Tôi xin cam đoan những
lời khai trên đây là đúng sự thật
(ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng.....năm.....

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị sử dụng CB, CC, VC
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Sở Nội vụ tỉnh Cà Mau;
- "Đơn vị nơi đang công tác".

Tôi tên: Nam: Nữ:
- Ngày tháng năm sinh:
- Hiện ngụ tại:
- Chức vụ (công việc được giao):
- Cơ quan/đơn vị đang công tác:
- Địa chỉ cơ quan:
- Được bổ nhiệm vào ngạch công chức, viên chức tại Quyết định số
ngày.../.../ của
- Điện thoại cơ quan: Nhà riêng:
- Điện thoại di động: Email:
- Trình độ chuyên môn hiện tại:
- Trường đào tạo: Chuyên ngành:
- Năm tốt nghiệp: Xếp loại tốt nghiệp:
Hiện nay, tôi đã trúng tuyển đầu vào.....Trường đào
tạo:
- Địa chỉ:.....
- Ngành đào tạo:.....
- Thời gian đào tạo:năm (từ/ đến/.....)
- Học phí cả khóa đào tạo:
(bằng chữ:)

Sau khi nghiên cứu chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức
được cử đi đào tạo, tôi xin đăng ký đào tạo chuyên ngành
..... từ nguồn ngân sách Nhà nước.

Nếu được chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền, tôi xin cam kết thực hiện nghiêm túc những nội dung sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập;
- Có ý thức trách nhiệm, thực hiện đúng các quy định của cơ sở đào tạo;
- Thanh quyết toán kinh phí đào tạo đúng thời gian, đúng quy định;
- Sau khi kết thúc chương trình đào tạo, tôi cam kết sẽ công tác ổn định tại cơ quan đang công tác với thời gian ít nhất gấp 03 (ba) lần thời gian đào tạo;
- Trong thời gian học không tự ý bỏ học, tự ý bỏ việc, đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc, không xin chuyển công tác ra ngoài tỉnh khi chưa phục vụ đủ thời gian công tác đã cam kết.

Tôi cam kết thực hiện đúng các nội dung nêu trên. Nếu vi phạm, tôi xin chịu trách nhiệm bồi thường các khoản kinh phí đào tạo theo quy định và chấp nhận các hình thức xử lý kỷ luật theo các quy định hiện hành./.

.....,ngày.....tháng..... năm 20...

**Xác nhận của Thủ trưởng
cơ quan nơi CB,CC,VC công tác**

Người cam kết
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ban hành kèm theo QĐ số: /2014/QĐ-UBND
ngày tháng 5 năm 2014 của UBND tỉnh Cà Mau

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ TIẾP NHẬN VỀ CÔNG TÁC TẠI TỈNH CÀ MAU

Kính gửi: -

Họ và tên:

Ngày tháng năm sinh:

Hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay:.....

Đơn vị đang công tác (nếu có):.....

Tốt nghiệp (đại học, sau đại học) năm: Trường

.....

Ngành học:; Hệ đào tạo ; Xếp loại

Sau khi nghiên cứu chính sách thu hút nguồn nhân lực của tỉnh Cà Mau, bản thân tôi thấy mình đủ điều kiện, tiêu chuẩn để công tác tại
.....

Nay, tôi làm đơn này đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét tiếp nhận tôi được về công tác tại và được hưởng chính sách thu hút nguồn nhân lực của tỉnh./.

....., ngày tháng ... năm 20....

Người đề nghị
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Sở Nội vụ tỉnh Cà Mau.

Tôi tên là: Nam; Nữ:.....

Ngày tháng năm sinh:

Chỗ ở hiện nay:

Đơn vị hiện nay đang công tác (nếu có):.....

Tốt nghiệp (đại học, sau đại học) năm: Trường

.....

Ngành học:; Hệ đào tạo ; Xếp loại

Sau khi nghiên cứu chính sách thu hút nguồn nhân lực của tỉnh Cà Mau, bản thân tôi thấy mình đủ tiêu chuẩn để công tác tạivà cam kết như sau:

- Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Nhà nước đối với công chức, viên chức (các quyền và nghĩa vụ) và quy định của ngành, của đơn vị.
- Chấp hành sự phân công nhiệm vụ của lãnh đạo cơ quan, đơn vị.
- Công tác lâu dài tại đơn vị từ 05 năm trở lên.

Tôi cam kết thực hiện đúng các nội dung nêu trên, sau khi được các cơ quan có thẩm quyền bố trí công tác. Nếu không thực hiện đúng các quy định của tỉnh Cà Mau về chính sách thu hút, tôi xin bồi hoàn gấp hai lần kinh phí đã được cấp, cùng các khoản ưu đãi khác và chịu mọi hình thức xử lý theo quy định của pháp luật./.

Cà Mau, ngày tháng ... năm 20....

Người cam kết

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**BẢN CAM KẾT**

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Sở Nội vụ tỉnh Cà Mau.

- Tôi tên: Nam: Nữ:
- Ngày tháng năm sinh:
- Hiện ngụ tại:.....
- Chức vụ (công việc được giao):.....
- Cơ quan/đơn vị đang công tác:.....
- Địa chỉ cơ quan:.....

Năm 20..... tôi được đơn vị cử đi học đại học/sau đại học chuyên ngành.....của Trường cơ sở tại tỉnh (thành phố)..... Trong suốt quá trình học, bản thân tự túc toàn bộ kinh phí học tập. Nay tôi đã tốt nghiệp và đã được cấp bằng

Sau khi nghiên cứu các quy định của tỉnh về chính sách hỗ trợ khuyến khích đào tạo, tôi đề nghị được cấp kinh phí hỗ trợ khuyến khích đào tạo theo quy định.

Tôi cam kết sau khi nhận kinh phí hỗ trợ khuyến khích đào tạo, tôi sẽ tiếp tục công tác tại đơn vị từ 07 năm trở lên.

Tôi cam kết thực hiện đúng các nội dung nêu trên. Nếu vi phạm, tôi xin chịu trách nhiệm bồi thường gấp hai lần kinh phí đã nhận hỗ trợ và chấp nhận các hình thức xử lý kỷ luật theo các quy định hiện hành./.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người cam kết ký và ghi rõ họ tên

**Xác nhận của
Thủ trưởng cơ quan**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
(Dành cho sinh viên và gia đình)

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Sở Nội vụ tỉnh Cà Mau.

I. Phần dành cho người đề nghị hỗ trợ:

Tôi tên: Nam: Nữ:

- Ngày tháng năm sinh:

- Hiện ngụ tại:

- Điện thoại liên lạc: Di động..... Nhà riêng:

- Email:

- Hiện nay, tôi đã trúng tuyển đại học vào Trường:

- Địa chỉ:

- Ngành đào tạo:

- Thời gian học: năm (từ/ đến/.....)

- Học phí cả khóa đào tạo:

(bằng chữ:

Sau khi nghiên cứu Chính sách hỗ trợ đối với sinh viên đang học đại học hệ chính quy, tôi đề nghị được hỗ trợ đào tạo học đại học chuyên ngành từ nguồn ngân sách Nhà nước.

Nếu được chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền, tôi cam kết thực hiện nghiêm túc những nội dung sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập;
- Có ý thức trách nhiệm, thực hiện đúng các quy định của cơ sở đào tạo;
- Thanh quyết toán kinh phí đào tạo đúng thời gian, đúng quy định;
- Sau khi kết thúc chương trình đào tạo, tôi xin chấp hành theo sự phân công của tỉnh, phát huy tính năng động, sáng tạo trong công tác;
- Công tác ổn định tại đơn vị được phân công với thời gian ít nhất 07 (bảy) năm tính từ thời gian nhận công tác.

- Trong thời gian học không tự ý bỏ học hoặc sau khi được nhận vào công tác không tự ý bỏ việc, đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc, khi chưa phục vụ đủ thời gian công tác đã cam kết.

Tôi cam kết thực hiện đúng các nội dung nêu trên. Nếu vi phạm, tôi xin chịu trách nhiệm bồi thường các khoản kinh phí đào tạo đã nhận trong quá trình đào tạo theo quy định, cùng các khoản hỗ trợ, ưu đãi khác và chấp nhận các hình thức xử lý kỷ luật theo các quy định hiện hành./.

....., ngày..... tháng....năm 20...

Người cam kết
(Ký và ghi rõ họ tên)

II. Phần dành cho gia đình:

- Tôi tên là:.....Giới tính.....
- Ngày tháng năm sinh:.....tại.....
- Thường trú tại:.....
- Chỗ ở hiện nay:.....
- Chứng minh nhân dân số.....Cấp ngày.....
- Nghề nghiệp hiện nay:.....
- Chức vụ, đơn vị công tác (nếu có):.....
- Mối quan hệ với người cam kết:.....

Sau khi tìm hiểu các quy định của tỉnh Cà Mau về chính sách thu hút nguồn nhân lực đối với đối tượng là sinh viên đang học đại học hệ chính quy, tôi xin bảo lãnh cho con tên là: được nhận các khoản tiền hỗ trợ đào tạo của tỉnh. Trong trường hợp con tôi không thực hiện đúng những nội dung đã cam kết, tôi xin chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ kinh phí đã nhận hỗ trợ cùng các khoản ưu đãi khác theo đúng quy định.

Tôi cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự bảo lãnh này./.

....., ngàythángnăm 20...

Đại diện gia đình
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngàytháng năm 20...

Xác nhận của UBND
(xã, thị trấn)....